

Phụ lục 2: Biểu mẫu 17

BỘ Y TẾ TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

THÔNG BÁO Công khai cam kết chất lượng đào tạo năm học 2020-2021

Mã ngành **Sau đại học:**

- **Tiến sĩ:** Công nghệ dược phẩm và bào chế (mã ngành: 9720202)
Hóa dược (mã ngành: 9720203)
Dược lý và dược lâm sàng (mã ngành: 9720205)
Dược liệu - Dược học cổ truyền (mã ngành: 9720206)
Hóa sinh dược (mã ngành: 9720208)
Kiểm nghiệm thuốc và độc chất (mã ngành: 9720210)
Tổ chức quản lý dược (mã ngành: 9720212)

- **Thạc sĩ:** Công nghệ dược phẩm và bào chế (mã ngành: 8720202)
Dược lý và dược lâm sàng (mã ngành: 8720205)
Dược liệu - Dược học cổ truyền (mã ngành: 8720206)
Hóa sinh dược (mã ngành: 8720208)
Kiểm nghiệm thuốc và độc chất (mã ngành: 8720210)
Tổ chức quản lý dược (mã ngành: 8720212)

- **Chuyên khoa cấp II:** Công nghệ dược phẩm và bào chế (mã ngành: CK 9720202)
Hóa dược (mã ngành: CK 9720203)
Dược lý và dược lâm sàng (mã ngành: CK 9720205)
Dược liệu - Dược học cổ truyền (mã ngành: CK 9720206)
Hóa sinh dược (mã ngành: CK 9720208)
Kiểm nghiệm thuốc và độc chất (mã ngành: CK 9720210)
Tổ chức quản lý dược (mã ngành: CK 9720212)

- **Chuyên khoa cấp I:** Công nghệ dược phẩm và bào chế (mã ngành: CK 8720202)
Dược lý và dược lâm sàng (mã ngành: CK 8720205)
Dược liệu - Dược học cổ truyền (mã ngành: CK 8720206)
Hóa sinh dược (mã ngành: CK 8720208)
Kiểm nghiệm thuốc và độc chất (mã ngành: CK 8720210)
Tổ chức quản lý dược (mã ngành: CK 8720212)

Mã ngành **Đại học:** - Ngành Dược học. (mã ngành: 7720201)
- Ngành Hóa dược. (mã ngành: 7720203)

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Tiến sĩ được học: 1.1. Điều kiện về văn bằng: Người dự tuyển phải có một trong các điều kiện sau: a) Có bằng thạc sĩ được học đúng chuyên ngành hoặc chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển. b) Có bằng tốt nghiệp đại học được chính quy đạt loại giỏi trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại giỏi trở lên, ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển, đã học qua chương trình bổ túc kiến thức của chương trình đào tạo được sĩ. 1.2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. 1.3. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Người dự tuyển phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau: a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài; b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. 1.4. Có đủ sức khỏe để học tập. 2. Thạc sĩ được học: 2.1. Điều kiện về văn bằng: Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học. 2.2. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Người dự thi phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau: - Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành; - Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Tiếng Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; - Có chứng chỉ Tiếng Anh từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự thi. 2.3. Có đủ sức khỏe để học tập. 3. Được sĩ Chuyên khoa cấp II: 2.1. Có bằng tốt nghiệp Được sĩ chuyên khoa cấp I hoặc bằng Thạc sĩ được học đúng chuyên ngành hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự thi. Đối với người có bằng tốt nghiệp Được sĩ chuyên khoa cấp I: Được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		Đối với người có bằng Thạc sĩ dược học: Có ít nhất 36 tháng công tác trong chuyên ngành đăng ký dự thi kể từ khi tốt nghiệp. 2.2. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Thí sinh dự thi phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau: - Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành; - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Tiếng Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; - Đạt trình độ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. 2.3. Lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. 2.4. Có đủ sức khỏe để học tập. 4. Dược sĩ Chuyên khoa cấp I: 1.1. Có bằng tốt nghiệp đại học dược, có thời gian công tác liên tục trong lĩnh vực y tế ít nhất 12 tháng (<i>tính từ ngày có Quyết định tốt nghiệp đến ngày dự thi</i>). 1.2. Lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. 1.3. Có đủ sức khỏe để học tập. <i>(Chi tiết xem Thông báo tuyển sinh, mục Tuyển sinh - Sau đại học)</i> 5. Trình độ đại học (Ngành Dược học và Ngành Hóa dược) 5.1. Đối tượng tuyển sinh - Thí sinh đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 5 Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Không tuyển thí sinh dị tật, khuyết tật chân tay do đặc thù chương trình đào tạo có nhiều nội dung thực hành. 5.2. Phạm vi tuyển sinh - Tuyển sinh trong cả nước. 5.3. Phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển) Nhà trường tổ chức xét tuyển theo 03 phương thức: 3.1. Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy định về tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển của Nhà trường (Phương thức 1) Quy định cụ thể tại mục 8, phần III của Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2020 - Trường Đại học Dược Hà Nội. 3.2. Xét tuyển đối với học sinh giỏi các lớp chuyên Toán, Vật lý, Hóa học của Trường THPT năng khiếu/ chuyên quốc gia, trường THPT năng khiếu/ chuyên cấp Tỉnh/ Thành phố trực thuộc Trung ương, dựa vào kết quả học tập bậc THPT (Phương thức 2) a) Thí sinh cả 3 năm lớp 10, 11, 12 đều là học sinh các lớp chuyên Toán, Vật lý, Hóa học của Trường THPT năng khiếu/ chuyên quốc gia, trường THPT năng khiếu/ chuyên cấp Tỉnh/ Thành phố trực thuộc Trung ương, đạt học lực giỏi 3 năm, đã tốt nghiệp THPT và kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn Toán, Vật lý, Hóa học không dưới 8,0; có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế SAT hoặc ACT còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ và đạt một trong các mức điểm theo yêu cầu được nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		Căn cứ xét tuyển dựa trên điểm chứng chỉ tiếng Anh và kết quả học tập THPT môn Toán, Vật lý, Hóa học. b) Thí sinh cả 3 năm lớp 10, 11, 12 đều là học sinh các lớp chuyên Toán, Vật lý, Hóa học của Trường THPT năng khiếu/ chuyên quốc gia, trường THPT năng khiếu/ chuyên cấp Tỉnh/ Thành phố trực thuộc Trung ương, đạt học lực giỏi 3 năm, đã tốt nghiệp THPT và kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn Toán, Vật lý, Hóa học không dưới 8,0 được nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển. Cách tính điểm xét tuyển: $ĐXT = \text{Điểm TB môn Toán} + \text{Điểm TB môn Vật lý} + \text{Điểm TB môn Hóa học} + ĐUT \text{ (nếu có)} + ĐKK \text{ (nếu có)}$ (Trong đó: ĐXT: Điểm xét tuyển; Điểm TB: Trung bình cộng điểm tổng kết từng năm học (lớp 10, 11, 12) theo học bạ THPT; ĐUT: Điểm ưu tiên theo quy định của Bộ GDĐT; ĐKK: Điểm khuyến khích theo quy định tại mục 8, Phần III của Đề án TS trình độ đại học năm 2020 - Trường Đại học Dược Hà Nội) 3.3. Xét tuyển căn cứ kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020 (Phương thức 3) - Nhà trường xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 bài thi Toán học và môn thi Vật lý, Hóa học của bài thi Khoa học tự nhiên, và điểm cộng ưu tiên, điểm cộng khuyến khích (nếu có). <i>(Chi tiết xem Đề án tuyển sinh năm 2020, mục Tuyển sinh - Đại học.)</i>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Tiên sĩ dược học: Mục tiêu chung Đào tạo nguồn nhân lực dược trình độ tiến sĩ, có kiến thức vững về lý thuyết, kỹ năng thực hành cao; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề mới thuộc ngành dược; và có tinh thần trách nhiệm, phát huy phẩm chất, ý đức trong thực hành nghề nghiệp. Mục tiêu cụ thể Về thái độ: - Tự chủ, độc lập, trách nhiệm trong công việc. - Có động cơ, thái độ học tập, nghiên cứu khoa học và làm việc đúng đắn. - Có đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp đúng pháp luật, trung thực, khách quan. - Có hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực Dược. - Có trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp. Về kiến thức: - Về chính trị: Hiểu biết cơ sở lý luận triết học về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh để vận dụng vào việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. - Về ngoại ngữ: Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. - Về chuyên môn: Có kiến thức một cách hệ thống chuyên sâu, cập nhật về chuyên ngành nghiên cứu.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		Làm chủ được các giá trị cốt lõi trong học thuật, phát triển được học thuyết trong một số lĩnh vực về một trong các chuyên ngành: - Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc: nghiên cứu tạo nguyên liệu làm thuốc bằng các kỹ thuật hiện đại; tổng hợp, bán tổng hợp, sinh tổng hợp và chiết xuất; nghiên cứu bào chế các dạng thuốc giải phóng biến đổi, giải phóng tại đích bằng các công nghệ hiện đại. - Dược liệu - Dược học cổ truyền: nghiên cứu phát triển nguồn nguyên liệu làm thuốc từ nguồn nguyên liệu thiên nhiên; nghiên cứu phát triển và ứng dụng dược liệu, thuốc cổ truyền dựa trên các bằng chứng khoa học. - Dược lý và dược lâm sàng: nghiên cứu tác dụng dược lý, dược lý lâm sàng và độc tính phục vụ cho phát triển thuốc mới; nghiên cứu các bằng chứng khoa học phục vụ trong điều trị an toàn, hiệu quả. - Hóa dược: nghiên cứu, triển khai các phương pháp, kỹ thuật hiện đại trong tổng hợp hóa dược và phát triển thuốc mới. - Hóa sinh dược: nghiên cứu phát triển thuốc sinh học và cơ chế tác dụng dựa trên kỹ thuật hóa sinh phân tử, công nghệ sinh học. - Kiểm nghiệm thuốc và độc chất: nghiên cứu và triển khai các phương pháp phân tích thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và độc chất phù hợp bằng các phương pháp hiện đại. - Tổ chức quản lý dược: nghiên cứu và giải quyết các vấn đề bất cập trong công tác tổ chức, quản lý ngành dược; nghiên cứu, triển khai các phương pháp đánh giá kinh tế dược. Về kỹ năng: - Kỹ năng cứng: - Có tư duy độc lập, sáng tạo trong tổ chức công việc chuyên môn, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mới trong chuyên ngành nghiên cứu. - Có khả năng ứng dụng một số công nghệ tiên tiến trong thực tế nghề nghiệp. - Có khả năng phát hiện và phát triển được các tri thức mới trong lĩnh vực thuốc chuyên ngành. - Có kỹ năng lập kế hoạch, quản lý, điều hành trong nghiên cứu. - Có khả năng giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học. - Có khả năng trao đổi chuyên môn, hợp tác trong khu vực và quốc tế. - Có đủ năng lực để viết các bài báo, báo cáo khoa học và thảo luận bằng tiếng Anh. - Kỹ năng mềm: - Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành dược đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị. - Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn. - Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập hoặc theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong chuyên ngành dược đào tạo. - Có khả năng đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo. - Có khả năng phản biện các ý kiến chuyên môn, khoa học liên quan đến lĩnh vực đào tạo và đưa ra kết luận phù hợp, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		Tổ chức và quản lý tốt các nguồn lực, dịch vụ, thời gian cũng như môi trường làm việc. Có khả năng lựa chọn, sử dụng các tình huống giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, thảo luận, đàm phán và bảo vệ kết quả liên quan đến chuyên ngành. 2. Thạc sĩ dược học: Mục tiêu chung Đào tạo nguồn nhân lực dược trình độ thạc sĩ, có kiến thức vững về lý thuyết, kỹ năng thực hành cao; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành dược; và có tinh thần trách nhiệm, phát huy phẩm chất, ý đức trong thực hành nghề nghiệp. Mục tiêu cụ thể Về thái độ: - Có động cơ, thái độ học tập, nghiên cứu khoa học và làm việc đúng đắn. - Có đạo đức nghề nghiệp, hành nghề đúng pháp luật, trung thực, khách quan - Có trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp. - Tích cực tham gia bảo vệ môi trường. - Có ý thức rèn luyện sức khỏe, bảo vệ an ninh quốc phòng. - Có ý thức tổ chức kỷ luật. Về kiến thức: - <i>Về chính trị:</i> Hiểu biết cơ sở lý luận triết học về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh để vận dụng vào việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. - <i>Về ngoại ngữ:</i> Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. - <i>Về chuyên môn:</i> Có kiến thức vững về khoa học, y dược học cơ sở và phương pháp luận trong nghiên cứu khoa học. Có kiến thức tổng hợp về bào chế, sản xuất, đảm bảo chất lượng, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Nắm vững, cập nhật được các chủ trương, chính sách của Đảng, các quy định của pháp luật và có kiến thức về bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực dược. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc: Các kỹ thuật hiện đại trong nghiên cứu – phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, thuốc thành phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về dược lý và dược lâm sàng: Dược lý phân tử, các đích tác dụng của thuốc, thiết kế nghiên cứu đánh giá tác dụng và độc tính của thuốc, sử dụng thuốc hợp lý trong điều trị, chăm sóc dược cho người bệnh. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về dược liệu – dược học cổ truyền: Điều tra, bảo tồn, khai thác, nuôi trồng, chế biến, tiêu chuẩn hóa, kiểm nghiệm, thiết kế, sản xuất, tư vấn sử dụng dược liệu và các chế phẩm có nguồn gốc dược liệu.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về hóa sinh dược: Các xét nghiệm, kỹ thuật xét nghiệm hóa sinh lâm sàng; các kiến thức và kỹ thuật về hóa sinh phân tử, sử dụng các kỹ thuật hóa sinh phân tử để tìm hiểu cơ chế hóa sinh các thuốc mới và các đích tác dụng mới. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về kiểm nghiệm thuốc và độc chất: Tiêu chuẩn hóa chất lượng thuốc; phương pháp kiểm nghiệm nguyên liệu, chế phẩm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm liên quan đến lĩnh vực dược; ứng dụng các phương pháp hiện đại trong kiểm nghiệm và nghiên cứu dược. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về tổ chức quản lý dược: Quản lý doanh nghiệp dược, hệ thống bán lẻ và cơ sở bán lẻ thuốc, các cơ quan quản lý nhà nước về dược; chăm sóc sức khỏe ban đầu có chất lượng tốt cho nhân dân thông qua hệ thống bán lẻ thuốc – Dược cộng đồng. Về kỹ năng: - <i>Kỹ năng cứng:</i> Tổ chức và triển khai thực hành tốt trong sản xuất, bào chế, đảm bảo chất lượng, tồn trữ, cung ứng và tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Triển khai tốt các hoạt động khoa học công nghệ trong các lĩnh vực trên. Tổ chức, xây dựng và triển khai thực hiện được các văn bản pháp quy về dược và kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó. Xây dựng, triển khai và kiểm soát, thẩm định được kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia. Tổ chức, tư vấn và hướng dẫn được cho các nhân viên y tế và cộng đồng về thuốc. Tổng hợp, đánh giá, phản biện và phổ biến được các thông tin liên quan đến thuốc và sức khỏe. Có kỹ năng tiếng Anh ở mức có thể hiểu được một bài báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành dược; có thể diễn đạt bằng tiếng Anh trong hầu hết các tình huống giao tiếp chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn, trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề thuộc chuyên ngành dược đào tạo bằng tiếng Anh. Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp trong lĩnh vực công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc: Tổ chức việc thực hiện nghiên cứu – phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, thuốc thành phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp trong lĩnh vực dược lý và dược lâm sàng: Thiết kế được nghiên cứu đánh giá tác dụng và độc tính của thuốc; phân tích, đánh giá được việc sử dụng thuốc hợp lý trong thực hành lâm sàng; tổ chức triển khai các quy trình chuyên môn trong lĩnh vực lâm sàng, thông tin thuốc, cảnh giác dược; tư vấn sử dụng thuốc hợp lý cho người bệnh. Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp trong lĩnh vực dược liệu – dược học cổ truyền: Phát triển, tổ chức chế biến, kiểm nghiệm, sản xuất, tư vấn và hướng dẫn sử dụng dược liệu và chế phẩm có nguồn gốc dược liệu. Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp trong lĩnh vực hóa sinh dược: Tổ chức, thực hiện, đọc kết quả các xét nghiệm hóa sinh lâm sàng, thực hành được các kỹ thuật sinh học phân tử. Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp trong lĩnh vực kiểm nghiệm thuốc và độc chất: Tổ chức đo lường và xử lý được các số liệu trong quá trình đảm bảo chất lượng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm; xây dựng và thẩm định

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		được tiêu chuẩn chất lượng và phương pháp kiểm nghiệm; ứng dụng được các phương pháp phân tích hiện đại trong kiểm nghiệm và nghiên cứu dược. Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp trong lĩnh vực tổ chức quản lý dược: Tổ chức, quản lý doanh nghiệp dược, hệ thống bán lẻ và cơ sở bán lẻ thuốc, các cơ quan nhà nước về dược; hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu có chất lượng tốt tại cộng đồng. <i>- Kỹ năng mềm:</i> Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành dược đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập hoặc theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong chuyên ngành dược đào tạo. Có khả năng đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo. Có khả năng phản biện các ý kiến chuyên môn, khoa học liên quan đến lĩnh vực đào tạo và đưa ra kết luận phù hợp, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó. Tổ chức và quản lý tốt các nguồn lực, dịch vụ, thời gian cũng như môi trường làm việc. Có khả năng lựa chọn, sử dụng các tình huống giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, thảo luận, đàm phán và bảo vệ kết quả liên quan đến chuyên ngành. 3. Dược sĩ Chuyên khoa cấp II: Mục tiêu Đào tạo nguồn nhân lực dược trình độ chuyên khoa cấp II, có kiến thức vững về lý thuyết, kỹ năng thực hành cao; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành dược; và có tinh thần trách nhiệm, phát huy phẩm chất, ý thức trong thực hành nghề nghiệp. Về kiến thức: Có kiến thức nâng cao về khoa học, y dược học cơ sở và phương pháp luận trong nghiên cứu khoa học. Có kiến thức lý thuyết và thực tế chuyên sâu trong một số lĩnh vực về một trong các chuyên ngành: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc: Các kỹ thuật hiện đại tạo nguyên liệu làm thuốc bằng phương pháp tổng hợp, bán tổng hợp, sinh tổng hợp và chiết xuất; các kỹ thuật bào chế các dạng thuốc giải phóng biến đổi, giải phóng tại đích bằng các công nghệ hiện đại. Dược lý và dược lâm sàng: thiết kế, nghiên cứu, đánh giá tác dụng dược lý và độc tính phục vụ cho phát triển thuốc mới; tối ưu hóa việc sử dụng thuốc trong điều trị. Dược liệu - dược học cổ truyền: Phát triển nguồn nguyên liệu làm thuốc từ thiên nhiên; phát triển các sản phẩm từ dược liệu, thuốc cổ truyền trên cơ sở khoa học. Hóa dược: Các phương pháp và kỹ thuật hiện đại trong tổng hợp hóa dược, phát triển thuốc mới Hóa sinh dược: Các kỹ thuật hóa sinh và sinh học phân tử hiện đại

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		Kiểm nghiệm thuốc và độc chất: Các phương pháp phân tích kiểm nghiệm thuốc và độc chất hiện đại. Tổ chức quản lý dược: Các phương pháp khoa học để giải quyết vấn đề bất cập trong lĩnh vực công tác tổ chức, quản lý ngành dược; các phương pháp lượng giá kinh tế dược. Về kỹ năng: Có kỹ năng tham gia chỉ đạo tuyến, đào tạo và hướng dẫn thực hành nghiệp vụ chuyên môn sâu trong tổ chức quản lý dược. Có kỹ năng phát hiện, phân tích, tổng hợp, đánh giá để đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề bất cập thuộc chuyên ngành. Có kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch; tổ chức, quản lý, thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển chuyên ngành.. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập hoặc theo nhóm để triển khai áp dụng những giải pháp mới, công nghệ mới trong chuyên ngành dược đào tạo. Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính thực tiễn về các vấn đề bất cập của chuyên ngành, bảo vệ và chịu trách nhiệm về kết luận đó. Có kỹ năng tiếng Anh để hiểu được các báo cáo, trao đổi trong tình huống chuyên môn sâu và viết được báo cáo khoa học thuộc lĩnh vực chuyên ngành. Có khả năng thực hành nghề nghiệp thành thạo về một trong các chuyên ngành sau: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc: ứng dụng các kỹ thuật hiện đại tạo nguyên liệu làm thuốc bằng phương pháp tổng hợp, bán tổng hợp, sinh tổng hợp và chiết xuất; các kỹ thuật bào chế các dạng thuốc giải phóng biến đổi, giải phóng tại đích bằng các công nghệ hiện đại. Dược lý và dược lâm sàng: đánh giá tác dụng dược lý và độc tính phục vụ cho phát triển thuốc mới; cá thể hóa việc sử dụng thuốc trong điều trị. Dược liệu – dược học cổ truyền: tìm kiếm, phát hiện nguồn nguyên liệu làm thuốc từ thiên nhiên; phát triển các sản phẩm từ dược liệu, thuốc cổ truyền trên cơ sở khoa học. Hóa dược: triển khai phương pháp và kỹ thuật hiện đại trong tổng hợp hóa dược, phát triển thuốc mới Hóa sinh dược: Vận dụng các kỹ thuật hiện đại trong nghiên cứu sinh học tế bào; hóa sinh dinh dưỡng và thực phẩm chức năng; hóa sinh phân tử và các ứng dụng trong y - dược. Kiểm nghiệm thuốc và độc chất: Triển khai các phương pháp phân tích kiểm nghiệm thuốc và độc chất hiện đại. Tổ chức quản lý dược: Vận dụng các phương pháp khoa học để giải quyết vấn đề bất cập trong lĩnh vực công tác tổ chức, quản lý ngành dược; các phương pháp lượng giá kinh tế dược. Về thái độ: - Có động cơ, thái độ học tập, nghiên cứu khoa học và làm việc đúng đắn. - Có đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp đúng pháp luật, trung thực, khách quan. - Có ý thức chấp hành pháp luật, tổ chức quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực dược. - Có trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác, sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		4. Dược sĩ Chuyên khoa cấp I: Mục tiêu Đào tạo nguồn nhân lực dược trình độ chuyên khoa cấp I, có kiến thức vững về lý thuyết, kỹ năng thực hành cao; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành dược; và có tinh thần trách nhiệm, phát huy phẩm chất, ý thức trong thực hành nghề nghiệp. Về kiến thức: Hiểu biết cơ sở lý luận triết học về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh để vận dụng vào việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Có kiến thức vững về khoa học, y dược học cơ sở và phương pháp luận trong nghiên cứu khoa học. Có kiến thức tổng hợp về bào chế, sản xuất, đảm bảo chất lượng, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Có kiến thức thực tế và lý thuyết chung về một trong các chuyên ngành: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc: Các kỹ thuật tạo nguyên liệu làm thuốc bằng phương pháp tổng hợp, bán tổng hợp, sinh tổng hợp và chiết xuất; các kỹ thuật bào chế các dạng thuốc. Dược lý và dược lâm sàng: dược lý phân tử, các đích tác dụng của thuốc; thiết kế, nghiên cứu đánh giá tác dụng dược lý và độc tính; sử dụng thuốc hợp lý trong điều trị, chăm sóc người bệnh. Dược liệu – dược học cổ truyền: điều tra, bảo tồn, khai thác, nuôi trồng, chế biến, tiêu chuẩn hóa, kiểm nghiệm, thiết kế, sản xuất, tư vấn sử dụng dược liệu và các chế phẩm có nguồn gốc dược liệu, chiết xuất dược liệu và thuốc cổ truyền. Hóa sinh dược: Các kỹ thuật hóa sinh và sinh học phân tử ứng dụng trong thực hành hóa sinh lâm sàng, phát triển thuốc và cơ chế tác dụng của thuốc. Kiểm nghiệm thuốc và độc chất: tiêu chuẩn hóa chất lượng thuốc; phương pháp kiểm nghiệm nguyên liệu, chế phẩm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng, kiểm nghiệm thuốc trong dịch sinh học. Tổ chức quản lý dược: tổ chức, quản lý kinh tế dược trong các cơ sở y tế; quản lý điều trị, dự phòng, đảm bảo chất lượng, kinh doanh dược phẩm, dược cộng đồng. Về kỹ năng: Có khả năng xây dựng, triển khai, kiểm soát, thẩm định được kế hoạch về công tác dược chuyên ngành. Phối hợp tổ chức, xây dựng, triển khai thực hiện được các văn bản pháp quy về dược và kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó. Có khả năng vận dụng kiến thức để phát hiện và xác định nguyên nhân yếu tố ảnh hưởng của các vấn đề bất cập trong thực hành nghề nghiệp. Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm để thực hiện những giải pháp, công nghệ mới trong chuyên ngành dược đào tạo. Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh, tự định hướng và năng lực dẫn dắt chuyên môn. Đưa ra những kết luận mang tính thực tiễn về các vấn đề của chuyên ngành, bảo vệ và chịu trách nhiệm về kết luận đó. Có kỹ năng tiếng Anh để hiểu và trao đổi một trong tình huống chuyên môn thông dụng, có thể viết được báo cáo khoa học cơ bản thuộc chuyên ngành.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		Sử dụng được một số phần mềm thống kê thông dụng áp dụng trong thực hành nghề nghiệp. Có khả năng thực hành thành thạo nghề nghiệp về một trong các chuyên ngành sau: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc: tổ chức thực hiện nghiên cứu để giải quyết được các sự cố kỹ thuật trong sản xuất nguyên liệu làm thuốc, thuốc thành phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Dược lý và dược lâm sàng: thực hiện đánh giá tác dụng dược lý và độc tính của thuốc; phân tích và tư vấn sử dụng thuốc hợp lý trong thực hành lâm sàng; triển khai các quy trình chuyên môn trong lĩnh vực lâm sàng, thông tin thuốc, cảnh giác dược. Dược liệu – dược học cổ truyền: phát triển nguồn nguyên liệu làm thuốc từ thiên nhiên; tổ chức chế biến, sản xuất, kiểm nghiệm, tư vấn và hướng dẫn sử dụng các chế phẩm có nguồn gốc dược liệu. Hóa sinh dược: triển khai và phân tích kết quả các xét nghiệm hóa sinh lâm sàng thông dụng, thực hành được các kỹ thuật sinh học phân tử thông dụng. Kiểm nghiệm thuốc và độc chất: thực hiện được việc đo lường và xây dựng tiêu chuẩn chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng; ứng dụng được một số phương pháp phân tích trong kiểm nghiệm và nghiên cứu dược. Tổ chức quản lý dược: có các kỹ năng cơ bản về tổ chức, quản lý dược trong các cơ quan quản lý y tế, cơ sở điều trị, Viện/Trung tâm kiểm nghiệm, cơ sở kinh doanh dược; hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu có chất lượng tốt tại cộng đồng. Về thái độ: - Tự chủ, độc lập, trách nhiệm trong công việc. - Có động cơ, thái độ học tập, nghiên cứu khoa học và làm việc đúng đắn. - Có đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp đúng pháp luật, trung thực, khách quan. - Có ý thức chấp hành pháp luật, tổ chức quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực dược. - Có trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác, sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp. 5. Dược học trình độ đại học Mục tiêu chung Đào tạo Dược sĩ trình độ đại học là đào tạo những người có đạo đức tốt, có kiến thức khoa học cơ bản, y dược học cơ sở, kiến thức và kỹ năng chuyên môn cơ bản để tư vấn về sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả; để sản xuất, quản lý và cung ứng thuốc tốt; có khả năng nghiên cứu khoa học và tự học nâng cao trình độ chuyên môn, góp phần đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Mục tiêu cụ thể Về thái độ - Có động cơ học tập và làm việc đúng đắn, nhận thức được nhu cầu cập nhật kiến thức liên tục. - Có đạo đức nghề nghiệp, hành nghề đúng pháp luật, trung thực, khách quan. - Có trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		- Nhận thức rõ và có ý thức bảo vệ môi trường. - Có ý thức rèn luyện sức khỏe, bảo vệ an ninh quốc phòng. Về kiến thức - <i>Về chính trị:</i> Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh để vận dụng vào việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. - <i>Về ngoại ngữ:</i> Đạt trình độ tiếng Anh 400 điểm TOIEC (tương đương trình độ A2 theo Khung tham chiếu Châu Âu) hay các hình thức đánh giá khác của tiếng Anh hoặc tiếng Đức, Nga, Pháp, Trung có trình độ tương ứng. Có khả năng giao tiếp thông thường và khai thác sử dụng được các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh. - <i>Về tin học:</i> Vận dụng được các kiến thức cơ bản của tin học trong soạn thảo, trình bày văn bản, tính toán và thống kê. Có khả năng tiếp cận, sử dụng một số phần mềm thông dụng trong lĩnh vực Y - Dược. Có khả năng khai thác và sử dụng được các dịch vụ cơ bản của internet trong tìm kiếm và trao đổi thông tin. - <i>Về chuyên môn:</i> Có kiến thức khoa học cơ bản, y dược học cơ sở và có phương pháp luận trong nghiên cứu khoa học. Có kiến thức chuyên môn cơ bản về bào chế, sản xuất, đảm bảo chất lượng, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Nắm vững được các chủ trương, chính sách và các quy định của pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Có kiến thức bổ trợ về một trong các lĩnh vực sau: + Công nghiệp dược (phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, xây dựng công thức bào chế, sản xuất các chế phẩm thông thường). + Dược lâm sàng (hướng dẫn sử dụng thuốc hợp lý trong bệnh viện và cộng đồng). + Quản lý và kinh tế dược (quản lý, cung ứng, kinh doanh trong lĩnh vực dược). + Đảm bảo chất lượng thuốc (đảm bảo chất lượng thuốc, các phương pháp đánh giá chất lượng nguyên liệu và các chế phẩm trong lĩnh vực dược). + Dược liệu và dược cổ truyền (bảo tồn, khai thác, nuôi trồng, chế biến, sản xuất, tư vấn sử dụng dược liệu và các chế phẩm có nguồn gốc dược liệu). Về kỹ năng - <i>Kỹ năng cứng:</i> Tham gia tổ chức và triển khai được thực hành tốt trong sản xuất, đảm bảo chất lượng, tồn trữ, cung ứng và tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Triển khai được các hoạt động khoa học công nghệ trong các lĩnh vực trên. Triển khai thực hiện được các văn bản pháp quy về dược và kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó. Xây dựng và triển khai được kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia. Tư vấn và hướng dẫn được cho các nhân viên y tế và cộng đồng về thuốc.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		Thu thập, tổng hợp, đánh giá và phổ biến được các thông tin liên quan đến thuốc và sức khỏe. <i>Có thêm một số kỹ năng trong các lĩnh vực sau:</i> + Công nghiệp dược (tham gia tổ chức và sản xuất được một số thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng). + Dược lâm sàng (phân tích được cách dùng thuốc trong một số ca lâm sàng; tư vấn, hướng dẫn sử dụng thuốc hợp lý cho nhân viên y tế và bệnh nhân; thực hiện được quy trình thông tin thuốc). + Quản lý và kinh tế dược (thực hiện được các phương pháp, các chức năng quản lý và kinh tế dược trong lựa chọn, mua sắm, phân phối, sử dụng thuốc và các dịch vụ y tế phù hợp với từng địa phương, đơn vị). + Đảm bảo chất lượng thuốc (đo lường và xử lý được các số liệu trong quá trình đảm bảo chất lượng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn chất lượng và thẩm định phương pháp kiểm nghiệm). + Dược liệu và dược cổ truyền (chế biến, kiểm nghiệm, sản xuất, tư vấn và hướng dẫn sử dụng được một số dược liệu và chế phẩm có nguồn gốc dược liệu). <i>- Kỹ năng mềm:</i> Có khả năng giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, thảo luận, đàm phán và làm chủ tình huống. Tổ chức và quản lý được các nguồn lực, dịch vụ cũng như môi trường làm việc. Thiết lập kế hoạch và quản lý thời gian làm việc một cách hiệu quả. Có khả năng tổ chức và làm việc theo nhóm. 6. Hóa dược trình độ đại học <i>Yêu cầu về kiến thức</i> <i>Về chính trị</i> Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh để vận dụng vào việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. <i>Về ngoại ngữ</i> Đạt trình độ tiếng Anh từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. <i>Về tin học</i> Có kiến thức tin học cơ bản về soạn thảo, trình bày văn bản, tính toán, thống kê và một số phần mềm thông dụng dùng trong hóa học và hóa dược. <i>Về chuyên môn</i> - Có kiến thức cơ bản về các chủ trương, chính sách và các quy định của pháp luật liên quan đến công tác nghiên cứu phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm và xây dựng tiêu chuẩn, kiểm nghiệm chất lượng nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm. - Có kiến thức khoa học cơ bản, hóa học, dược học cơ sở và phương pháp luận trong nghiên cứu khoa học. - Có kiến thức chuyên môn về nghiên cứu phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm và xây dựng tiêu chuẩn, kiểm nghiệm chất lượng nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm. <i>Yêu cầu về kỹ năng</i> - Có khả năng thiết lập kế hoạch, tổ chức, quản lý và ra quyết định liên quan đến lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm để làm việc một cách hiệu quả.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		- Có khả năng tham gia tổ chức và triển khai các công việc liên quan đến nghiên cứu phát triển nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm. - Có khả năng tham gia tổ chức, quản lý, xây dựng, triển khai và vận hành được các quy trình sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm. - Có khả năng tham gia tổ chức và triển khai các công việc liên quan đến xây dựng tiêu chuẩn chất lượng nguyên liệu làm thuốc, kiểm nghiệm nguyên liệu làm thuốc, thuốc và hóa mỹ phẩm. - Có khả năng tham gia xử lý các vấn đề chuyên môn phù hợp với điều kiện của địa phương, vùng miền. - Có khả năng tham gia đào tạo, nghiên cứu, triển khai, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở nghiên cứu và đào tạo thuộc lĩnh vực hóa dược, hóa mỹ phẩm. - Có kỹ năng tìm kiếm, phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và vận dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế trong ngành hóa dược, hóa mỹ phẩm. - Có khả năng triển khai thực hiện các văn bản pháp quy về nghiên cứu phát triển, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm và kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó. - Có kỹ năng tiếng Anh ở mức có thể hiểu ý chính của một bài báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc của ngành hóa dược, kiểm nghiệm; có thể diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn. - Có khả năng giao tiếp, biên soạn, thuyết trình, thảo luận, đàm phán và làm chủ tình huống. - Có khả năng khai thác, sử dụng một số phần mềm thông dụng trong lĩnh vực hóa học, hóa dược và các dịch vụ cơ bản của internet. <i>Yêu cầu về mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm</i> - Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau. - Có khả năng đưa ra được các kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật của lĩnh vực hóa dược và hóa mỹ phẩm. - Có khả năng tổ chức và làm việc theo nhóm. - Có động cơ học tập và làm việc đúng đắn, nhận thức được nhu cầu cập nhật kiến thức, kỹ năng liên tục. - Có đạo đức nghề nghiệp, hành nghề đúng pháp luật, trung thực, khách quan. - Có trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. - Nhận thức rõ và có ý thức bảo vệ môi trường. - Có ý thức rèn luyện sức khỏe, bảo vệ an ninh quốc phòng.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho	1. Tiến sĩ dược học Học viên được phổ biến quy chế, kế hoạch học tập, lịch giảng, chương trình giảng dạy vào đầu khóa học. Học viên có tài khoản, email cá nhân để truy cập thư viện, biết kế hoạch học tập và kết quả học tập của cá nhân. Phòng ban liên quan hỗ trợ học viên trong việc xác nhận học viên, xác nhận kết quả học tập, kết quả rèn luyện cho cơ quan chủ quản, giới thiệu học viên đến các cơ sở để thực tập hoặc làm đề tài.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
	người học	2. Thạc sĩ dược học Học viên được phổ biến quy chế, kế hoạch học tập, lịch giảng, chương trình giảng dạy vào đầu khóa học. Học viên có tài khoản, email cá nhân để truy cập thư viện, biết kế hoạch học tập và kết quả học tập của cá nhân. Phòng ban liên quan hỗ trợ học viên trong việc xác nhận học viên, xác nhận kết quả học tập, kết quả rèn luyện cho cơ quan chủ quản, giới thiệu học viên đến các cơ sở để thực tập hoặc làm đề tài. 3. Dược sĩ Chuyên khoa cấp II: Học viên được phổ biến quy chế, kế hoạch học tập, lịch giảng, chương trình giảng dạy vào đầu khóa học. Học viên có tài khoản, email cá nhân để truy cập thư viện, biết kế hoạch học tập và kết quả học tập của cá nhân. Phòng ban liên quan hỗ trợ học viên trong việc xác nhận học viên, xác nhận kết quả học tập, kết quả rèn luyện cho cơ quan chủ quản, giới thiệu học viên đến các cơ sở để thực tập hoặc làm đề tài. 4. Dược sĩ Chuyên khoa cấp I: Học viên được phổ biến quy chế, kế hoạch học tập, lịch giảng, chương trình giảng dạy vào đầu khóa học. Học viên có tài khoản, email cá nhân để truy cập thư viện, biết kế hoạch học tập và kết quả học tập của cá nhân. Phòng ban liên quan hỗ trợ học viên trong việc xác nhận học viên, xác nhận kết quả học tập, kết quả rèn luyện cho cơ quan chủ quản, giới thiệu học viên đến các cơ sở để thực tập hoặc làm đề tài.... 5. Đại học hệ chính quy (Dược học, Hóa dược) - Phổ biến cho sinh viên đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Nhà trường để người học nắm bắt được các quyền lợi và nghĩa vụ trong học tập và sinh hoạt. Các buổi phổ biến quy chế, quy định, kết hợp với đối thoại giữa Nhà trường và sinh viên được thực hiện thông qua Tuần sinh hoạt công dân đầu khóa học, năm học. - Sinh viên được phát cuốn “Những điều cần biết đối với sinh viên” ngay từ khi nhập học. Trong đó có đầy đủ các quy chế, quy định liên quan đến việc học tập và sinh hoạt tại Trường. - Nhà trường có hệ thống cố vấn học tập đối với từng lớp sinh viên, bao gồm cả sinh viên hệ chính quy và liên thông. Cố vấn học tập sẽ trực tiếp trao đổi, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho sinh viên. - Nhà trường có cơ chế khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu, làm thực nghiệm khoa học tại các bộ môn. - Có nhiều hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên, với sự tham gia của các nhà tuyển dụng, cựu sinh viên để trao đổi giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp cũng như trang bị các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết. - Các phong trào của Đoàn - Hội diễn ra sôi nổi. Nhà trường luôn tạo cơ hội và khuyến khích người học tham gia các hoạt động ngoại khóa, giao lưu nhằm phát triển toàn diện bản thân. Nhiều câu lạc bộ học thuật và giải trí đang hoạt động hiệu quả trong cộng đồng sinh viên.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	1. Tiến sĩ dược học: Tên chương trình: Đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Dược học theo Quyết định số 654/QĐ-DHN, ngày 04/7/2019. 1.1. Khối lượng kiến thức, thời gian đào tạo và đối tượng tuyển sinh: - Khối lượng kiến thức: 90 tín chỉ đối với NCS có bằng Thạc sĩ và 120 tín chỉ đối với NCS có bằng tốt nghiệp đại học. - Thời gian đào tạo: 3 năm đối với NCS có bằng Thạc sĩ và 4 năm đối với NCS có bằng tốt nghiệp đại học. - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp đại học loại giỏi hoặc có bằng thạc sĩ, chuyên ngành phù hợp. 1.2. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp: Đào tạo theo tín chỉ; việc kiểm tra, thi kết thúc học phần và bảo vệ luận án thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo 2. Thạc sĩ dược học: Tên chương trình: Đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Dược học theo Quyết định số 653/QĐ-DHN, ngày 04/7/2019 2.1. Khối lượng kiến thức, thời gian đào tạo và đối tượng tuyển sinh: - Khối lượng kiến thức: 50 tín chỉ - Thời gian đào tạo: 1,5 năm - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp đại học ngành Dược học 2.2. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp: Đào tạo theo tín chỉ; việc kiểm tra, thi kết thúc học phần và bảo vệ luận văn thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo 3. Dược sĩ Chuyên khoa cấp II: Tên chương trình: Đào tạo trình độ dược sĩ chuyên khoa cấp II theo Quyết định số 702/QĐ-DHN, ngày 28/8/2017. Năm học 2020-2021, đang rà soát chỉnh sửa. Dự kiến ban hành thành 10/2020 và áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2020. 3.1. Khối lượng kiến thức, thời gian đào tạo và đối tượng tuyển sinh: - Khối lượng kiến thức: 65 tín chỉ - Thời gian đào tạo: 2 năm - Đối tượng tuyển sinh: tốt nghiệp Dược sĩ chuyên khoa cấp I hoặc bằng Thạc sĩ dược học đúng chuyên ngành hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự thi. Đối với người có bằng tốt nghiệp Dược sĩ chuyên khoa cấp I: Được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Đối với người có bằng Thạc sĩ dược học: Có ít nhất 36 tháng công tác trong chuyên ngành đăng ký dự thi kể từ khi tốt nghiệp. 3.2. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp: Đào tạo theo tín chỉ; việc kiểm tra, thi kết thúc học phần và bảo vệ luận văn thực hiện theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo 4. Dược sĩ Chuyên khoa cấp I: Tên chương trình: Đào tạo trình độ dược sĩ chuyên khoa cấp I theo Quyết định số 701/QĐ-DHN, ngày 28/8/2017. Năm học 2020-2021, đang rà soát chỉnh sửa. Dự kiến ban hành thành 10/2020 và áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2020

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		4.1. Khối lượng kiến thức, thời gian đào tạo và đối tượng tuyển sinh: - Khối lượng kiến thức: 66 tín chỉ - Thời gian đào tạo: 2 năm - Đối tượng tuyển sinh: tốt nghiệp đại học dược, có thời gian công tác liên tục trong lĩnh vực y tế ít nhất 12 tháng (<i>tính từ ngày có Quyết định tốt nghiệp đến ngày dự thi</i>). 3.2. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp: Đào tạo theo tín chỉ; việc kiểm tra, thi kết thúc học phần và bảo vệ luận văn thực hiện theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo
		5. Dược sĩ trình độ đại học Tên chương trình: Đại học ngành Dược Ban hành theo Quyết định số 450/QĐ-DHN ngày 23/6/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội 5.1. Khối lượng kiến thức, thời gian đào tạo và đối tượng tuyển sinh - Khối lượng kiến thức: 164 tín chỉ (bao gồm các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng) - Thời gian đào tạo: 5 năm - Đối tượng tuyển sinh: tốt nghiệp phổ thông trung học hoặc bổ túc tương đương. 5.2. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp - Đào tạo theo tín chỉ; việc kiểm tra, thi kết thúc học phần và thi tốt nghiệp thực hiện theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 6. Hóa dược trình độ đại học Tên chương trình: chương trình đào tạo ngành Hóa dược, trình độ Đại học, hệ chính quy, ban hành theo Quyết định số 1311/QĐ-DHN ngày 12/12/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội 6.1. Khối lượng kiến thức, thời gian đào tạo, đối tượng và dự kiến tuyển sinh ba năm đầu - Khối lượng kiến thức: 135 tín chỉ (bao gồm các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng) - Thời gian đào tạo: 4 năm - Đối tượng tuyển sinh: thí sinh đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 5 Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Không tuyển thí sinh dị tật, khuyết tật chân tay. 6.2. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp Đào tạo theo tín chỉ, việc kiểm tra, thi kết thúc học phần và bảo vệ khóa luận thực hiện theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	1. Tiến sĩ dược học: - Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; tự đào tạo và đào tạo. - Có khả năng theo học chương trình đào tạo sau tiến sĩ dược học. - Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong chuyên ngành 2. Thạc sĩ dược học: - Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; tự đào tạo và đào tạo. - Có khả năng theo học chương trình đào tạo tiến sĩ dược học. - Có khả năng thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực dược

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		3. Dược sĩ Chuyên khoa cấp II: - Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; tự đào tạo và đào tạo. - Có khả năng tham gia các khóa đào tạo chuyên đề sau đại học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. 4. Dược sĩ Chuyên khoa cấp I: - Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; tự đào tạo và đào tạo. - Có khả năng theo học các chương trình đào tạo để được cấp văn bằng sau đại học trong và ngoài nước. - Có khả năng tham gia các khóa đào tạo chuyên đề sau đại học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. 5. Dược học trình độ đại học - Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; duy trì, cải thiện các kỹ năng mềm. - Có khả năng tham gia các khóa đào tạo chuyên đề sau đại học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. - Có khả năng theo học các chương trình đào tạo để được cấp văn bằng sau đại học trong và ngoài nước. 6. Hóa dược trình độ đại học - Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; duy trì, cải thiện các kỹ năng mềm. - Có khả năng theo học văn bằng hai đại học ngành Dược học và các ngành khác liên quan - Có khả năng tham gia các khóa đào tạo liên tục, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. - Có khả năng theo học các chương trình đào tạo để được cấp văn bằng sau đại học trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	1. Tiến sĩ dược học: - Giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực dược. - Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng tiến sĩ dược học trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. - Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên gia trong chuyên ngành nghiên cứu 2. Thạc sĩ dược học: - Đảm nhận các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng thạc sĩ dược học trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. - Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược. - Tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng. - Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên viên, chuyên gia trong lĩnh vực dược đào tạo. 3. Dược sĩ Chuyên khoa cấp II: - Tham gia hướng dẫn thực hành trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược.

STT	Nội dung	Cam kết chất lượng theo từng ngành đào tạo
		- Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng dược sĩ chuyên khoa cấp II trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. - Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên gia trong chuyên ngành nghiên cứu. 4. Dược sĩ Chuyên khoa cấp I: - Tham gia hướng dẫn thực hành trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược. - Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng dược sĩ chuyên khoa cấp I trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. - Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên viên trong chuyên ngành nghiên cứu. 5. Dược học trình độ đại học - Đảm nhiệm các vị trí công tác dược trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng có yêu cầu sử dụng dược sĩ. - Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược. 6. Hóa dược trình độ đại học - Làm việc ở vị trí nghiên cứu trong các viện nghiên cứu, trung tâm hoặc phòng thí nghiệm thuộc các trường đại học có hoạt động nghiên cứu phát triển nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng. - Làm việc ở vị trí nghiên cứu và phát triển trong các doanh nghiệp có tổ chức nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh về nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng. - Làm việc tại bộ phận sản xuất trong các cơ sở sản xuất nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng. - Làm việc tại các bộ phận kiểm nghiệm, đảm bảo chất lượng trong các viện kiểm nghiệm, trung tâm kiểm nghiệm, nhà máy sản xuất nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng. - Đảm nhiệm các vị trí chuyên môn trong cơ quan quản lý về hóa chất, nguyên liệu làm thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y, thực phẩm chức năng. - Đảm nhiệm vị trí kinh doanh trong các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hóa chất, nguyên liệu làm thuốc, thuốc, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng. Tham gia hướng dẫn thực tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu chuyên môn hóa học, hóa dược, hóa mỹ phẩm, thuốc thú y và thực phẩm chức năng.

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2020

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên và đóng dấu)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Bình

